

Số: /2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 02

Lấy ý kiến các Bộ, ngành

NGHỊ ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2013/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, kinh doanh xổ số

1. Sửa đổi tên Nghị định như sau:

“Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xổ số”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền xử phạt và mức phạt tiền cụ thể theo từng chức danh trong lĩnh vực kinh doanh xổ số.

2. Những hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực khác có liên quan đến lĩnh vực kinh doanh xổ số thì áp dụng theo quy định tại các văn bản đó để xử phạt.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 3 như sau:

“b) Đối với lĩnh vực kinh doanh xổ số:

Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động kinh doanh xổ số trên địa bàn tỉnh có thời hạn;

Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 52 như sau:

“Điều 52. Thẩm quyền của cơ quan thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh xổ số

1. Trưởng đoàn kiểm tra do Bộ trưởng Bộ Tài chính thành lập có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng;
- c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;
- d) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 của Nghị định này.

2. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng;
- c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;
- d) Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số có thời hạn theo quy định tại Nghị định này;
- đ) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.”

5. Bổ sung Điều 52a như sau:

“Điều 52a. Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Giám đốc Sở Tài chính

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng;
- c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;
- d) Đình chỉ hoạt động kinh doanh xổ số trên địa bàn tỉnh có thời hạn theo quy định tại Nghị định này;
- đ) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.

2. Giám đốc Sở Tài chính có quyền:

- a) Phạt cảnh cáo;
- b) Phạt tiền đến 80.000.000 đồng;
- c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

d) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.”

6. Bổ sung Điều 52b như sau:

“Điều 52b. Thẩm quyền của Công an nhân dân

1. Chiến sĩ Công an nhân dân đang thi hành công vụ có quyền phạt cảnh cáo.

2. Trưởng Công an cấp xã có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 50.000.000 đồng;

c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

d) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.

3. Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; Trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Cục An ninh kinh tế; Trưởng phòng Công an cấp tỉnh gồm: Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Trưởng phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Trưởng phòng An ninh kinh tế có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 80.000.000 đồng;

c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

d) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.

4. Giám đốc Công an cấp tỉnh có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng;

c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

d) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.

5. Cục trưởng Cục An ninh kinh tế, Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Cục trưởng Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao có quyền:

a) Phạt cảnh cáo;

b) Phạt tiền đến 100.000.000 đồng;

c) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính;

d) Áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại Điều 4 Nghị định này.”

7. Bổ sung Điều 52c như sau:

“Điều 52c. Thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xổ số

Các chức danh quy định tại Điều 52, Điều 52a, Điều 52b Nghị định này khi phát hiện hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xổ số phải lập biên bản vi phạm hành chính và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và Nghị định này.”

8. Thay thế cụm từ “Tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số” bằng cụm từ “Tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xổ số hoặc đình chỉ hoạt động kinh doanh xổ số trên địa bàn tỉnh” tại điểm b khoản 6 Điều 36, điểm b khoản 2 Điều 42, điểm b khoản 3 Điều 47.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG